

Niềm tin và sự hài lòng cho đối tác là tài sản quý báu của SGR



**CÔNG TY CP TƯ VẤN
VÀ XÂY DỰNG SGR**



HỒ SƠ NĂNG LỰC

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG:

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật
- Xây dựng công trình điện; Lắp đặt hệ thống điện; Sửa chữa thiết bị điện
- Xây dựng công trình cấp, thoát nước
- Xây dựng nhà và công trình đường bộ
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG SGR

Khối 4 – Thị trấn Tây Sơn – Huyện Hương Sơn – Tỉnh Hà Tĩnh
MST: 3002138351 – Tel: 0818.699.999 - Email: xaydungsg@gmail.com

MỤC LỤC

THƯ NGỎ.....	4
TỔNG QUAN VỀ SGR.....	5
<i>Quá trình hình thành và phát triển</i>	<i>5</i>
<i>Thông tin chung.....</i>	<i>5</i>
<i>Ngành nghề kinh doanh chính</i>	<i>5</i>
<i>Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp</i>	<i>6</i>
<i>Giấy phép hoạt động điện lực</i>	<i>7</i>
TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ GIÁ TRỊ CỐT LÕI.....	9
<i>Tầm nhìn</i>	<i>9</i>
<i>Sứ mệnh.....</i>	<i>9</i>
<i>Giá trị cốt lõi.....</i>	<i>9</i>
NGUỒN NHÂN LỰC	10
<i>Sơ đồ cơ cấu tổ chức</i>	<i>10</i>
<i>Đội ngũ cán bộ quản lý và kỹ thuật chủ chốt</i>	<i>11</i>
<i>Sơ đồ tổ chức nhân sự tại các dự án tổng thầu EPC.....</i>	<i>12</i>
<i>Con người là chìa khóa của sự thành công</i>	<i>15</i>
HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	16
<i>Mục đích của Hệ thống quản lý chất lượng.....</i>	<i>16</i>
<i>Mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng</i>	<i>16</i>
<i>Quy trình tổng thể quản lý chất lượng và nghiệm thu (dự án EPC).....</i>	<i>18</i>
AN TOÀN LAO ĐỘNG.....	19
<i>Chính sách của SGR về an toàn lao động.....</i>	<i>19</i>
<i>Mục tiêu 19</i>	
<i>Các nguyên tắc cơ bản</i>	<i>19</i>
<i>Tài liệu viện dẫn và tham khảo bổ sung.....</i>	<i>20</i>
NĂNG LỰC TÀI CHÍNH.....	21
<i>Một số chỉ tiêu tài chính tổng quát</i>	<i>21</i>
<i>Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....</i>	<i>21</i>
CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH XÂY LẮP CỦA SGR	22
<i>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</i>	<i>22</i>
<i>Xây dựng nhà các loại và công trình giao thông.....</i>	<i>22</i>
<i>Tổng thầu thi công các dự án điện mặt trời áp mái.....</i>	<i>23</i>

MỘT SỐ DỰ ÁN TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ THI CÔNG TIÊU BIỂU	26
<i>Danh sách các dự án tiêu biểu.....</i>	<i>26</i>
<i>Thông tin về một số dự án đã hoàn thiện bàn giao – hòa lưới điện quốc gia.....</i>	<i>28</i>
CÁC PHỤ LỤC KÈM THEO.....	32
<i>PHỤ LỤC 1: HỒ SƠ NĂNG LỰC CÁN BỘ KỸ THUẬT</i>	<i>32</i>
<i>PHỤ LỤC 3: BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÁC NĂM – VÀ BẢN CHỤP HỢP ĐỒNG ĐÃ THỰC HIỆN.....</i>	<i>45</i>



Một trong các dự án điện năng lượng mặt trời 998 kWp do SGR thi công đã hoàn thành đóng điện

THƯ NGỎ

Kính gửi Quý khách hàng!

Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng SGR (SGR) xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng và hợp tác của Quý khách hàng trong thời gian qua. Toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty luôn phát huy tinh thần tự giác học hỏi, nghiên cứu cũng như làm việc với tinh thần trách nhiệm cao. Chính vì thế, Công ty chúng tôi luôn luôn làm chủ được các thiết bị, dây chuyền có công nghệ hiện đại, đặc biệt là các thiết bị, công nghệ hiện đại được nhập khẩu từ các nước có nền công nghiệp tiên tiến. Các dự án xây lắp mà Công ty triển khai luôn luôn có chất lượng tốt, tiến độ đảm bảo, qua đó đáp ứng được mọi yêu cầu của các đối tác đề ra.

Bên cạnh hoạt động xây lắp, SGR còn là đơn vị nhập khẩu trực tiếp các thiết bị năng lượng mặt trời chủ yếu cho các dự án như: tấm pin, Inverter, máy biến áp... Ngoài việc cung cấp thiết bị (kèm tư vấn chuyên giao công nghệ) cho các dự án, lợi thế này còn giúp SGR đảm bảo mức giá cạnh tranh ưu đãi nhất cho Chủ đầu tư ký kết hợp đồng.

SGR có hệ thống tổ chức quản lý khoa học, hiệu quả, minh bạch cùng kinh nghiệm thi công phong phú. “Niềm tin và sự hài lòng của đối tác” là phương châm hành động để SGR mang đến cho Quý khách hàng những sản phẩm có chất lượng và tiết kiệm chi phí một cách hợp lý nhất. Với phương châm này, SGR luôn xác định đồng hành cùng khách hàng trong cả quá trình thi công đảm bảo **CHẤT LƯỢNG – TIẾN ĐỘ - HIỆU QUẢ** cho công trình. Khẳng định niềm tin bằng chất lượng sản phẩm và giải pháp sáng tạo qua các công trình của mình, đến nay SGR đã trở thành đối tác có uy tín của các chủ đầu tư như Công ty TNHH Công Nghệ Xanh Cao Nguyên, Công ty Cổ Phần Công Nghệ Xanh HLT, Công ty cổ phần BSB Farmstay, Công ty cổ phần ECO TDG, Công ty TNHH MTV Minh Dương Gia Lai... Với hơn 30 dự án điện mặt trời áp mái đã hoàn thành và đang thi công trên địa bàn các tỉnh Ninh Thuận, Gia Lai, Quảng Trị, Huế, Hà Tĩnh...

Với chúng tôi, **“Niềm tin và sự hài lòng của đối tác là tài sản quý báu nhất đem lại thành công của Công ty”** là phương châm hành động, là lời hứa, là danh dự của một tập thể vì hiệu quả và thành công của các Nhà đầu tư, Quý khách hàng có thể tin tưởng SGR sẽ thực hiện thành công các công trình của mình với chi phí hợp lý, chất lượng và hiệu quả tốt nhất.

Xin trân trọng cảm ơn!

Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

Nguyễn Đình Thành

TỔNG QUAN VỀ SGR

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng SGR (SGR) được thành lập từ nhóm các cán bộ quản lý và kỹ sư lành nghề, giàu kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực xây dựng các công trình điện mặt trời áp mái, công trình xây dựng dân dụng. Với hàng chục năm kinh nghiệm trong nghề, cùng với lòng nhiệt huyết, sự sáng tạo không ngừng và tinh thần làm việc trách nhiệm cao, SGR đã nhận được sự tin nhiệm từ nhiều khách hàng như: Công ty TNHH Công Nghệ Xanh Cao Nguyên, Công ty Cổ Phần Công Nghệ Xanh HLT, Công ty cổ phần BSB Farmstay, Công ty cổ phần ECO TDG, Công ty TNHH MTV Minh Dương Gia Lai... Với hơn 30 dự án điện mặt trời áp mái đã hoàn thành và đang thi công trên địa bàn các tỉnh Ninh Thuận, Gia Lai, Quảng Trị, Huế, Hà Tĩnh...

Với cam kết cung cấp chất lượng dịch vụ, sản phẩm tốt nhất cho khách hàng với chi phí phù hợp trên cơ sở các giải pháp hợp lý và được thực hiện bởi các cán bộ kỹ thuật có nhiều năm kinh nghiệm và kiến thức sâu rộng về xây dựng các dự án điện mặt trời áp mái, SGR đã từng bước khẳng định được uy tín và có được sự tin tưởng của khách hàng thông qua số lượng, chất lượng các dự án đã và đang triển khai thực hiện.

Thông tin chung

Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng SGR được thành lập theo 3002138351 ngày 28/06/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Tĩnh.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG SGR** Tên viết tắt: **SGR**
- Mã số thuế: 3002138351
- Địa chỉ đăng ký: Khối 4, thị trấn Tây Sơn, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
- Số điện thoại: 0818.699.999
- Email: xaydungsg@gmail.com
- Giám đốc: (Ông) Nguyễn Đình Thành



Hợp tác cùng phát triển

Ngành nghề kinh doanh chính

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.
- Lắp đặt hệ thống điện; xây dựng công trình điện;
- Kinh doanh thương mại, XNK vật tư, thiết bị điện;
- Xây dựng nhà để ở; Xây dựng công trình đường bộ;
- Xây dựng công trình cấp, thoát nước;
- Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác.



Điện mặt trời là mũi nhọn của SGR

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH HÀ TĨNH
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN

Mã số doanh nghiệp: 3002138351
Đăng ký lần đầu: ngày 28 tháng 06 năm 2019
Đăng ký thay đổi lần thứ: 2, ngày 24 tháng 10 năm 2019

1. Tên công ty
Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG SGR
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SGR CONSULTING AND CONSTRUCTION
JOINT STOCK COMPANY
Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính
Khối 4, Thị trấn Tây Sơn, Huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam
Điện thoại: 0818699999 Fax:
Email: exquoc86@gmail.com Website:

3. Vốn điều lệ
Vốn điều lệ: 9.000.000.000 đồng.
Bằng chữ: Chín tỷ đồng
Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng
Tổng số cổ phần: 900.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty
* Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH THÀNH Giới tính: Nam
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 06/11/1991 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân
Số giấy chứng thực cá nhân: 183730295
Ngày cấp: 29/07/2019 Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 2, Xã Sơn Bình, Huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam
Chỗ ở hiện tại: Xóm 2, Xã Sơn Bình, Huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG


Nguyễn Duy Trà

CS Scanned with CamScanner

Giấy phép hoạt động điện lực

UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/GP-SCT

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 3 năm 2020

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03/12/2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực; số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 48/2015/QĐ-UBND ngày 21/9/2015 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương; số 593/QĐ-UB-CN ngày 01/4/2003 về việc ủy quyền Sở Công nghiệp (nay là Sở Công Thương) cấp, sửa đổi, gia hạn, thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực;

Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động điện lực kèm theo Công văn số 01/CV-2020 ngày 24/02/2020 của Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng SGR;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý năng lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép hoạt động điện lực cho:

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng SGR.
2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3002138351 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp lần đầu ngày 28/6/2019, đăng ký thay đổi lần thứ 01 ngày 20/8/2019.
3. Trụ sở chính: Khối 4, thị trấn Tây Sơn, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.
Điện thoại: 0798879555; Email: nguyenthenam.ntn@gmail.com.

Điều 2. Lĩnh vực hoạt động

Tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35kV.

Điều 3. Phạm vi và thời hạn hoạt động

- Phạm vi hoạt động: Toàn quốc.
- Thời hạn đến ngày 06 tháng 3 năm 2023 (03 năm).

Điều 4. Trách nhiệm của đơn vị hoạt động điện lực được cấp giấy phép

Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng SGR có nghĩa vụ:

- Duy trì điều kiện hoạt động được cấp phép và báo cáo cơ quan cấp phép theo quy định.
- Thực hiện các quy định tại Luật Điện lực, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Giấy phép hoạt động điện lực này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Quảng

TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Tâm nhìn

- Trở thành thương hiệu tin cậy mang lại “Niềm tin và sự hài lòng cho đối tác” đối với phân khúc các công trình điện mặt trời áp mái và các công trình xây dựng dân dụng có quy mô trung bình trên thị trường xây dựng các tỉnh miền trung và Tây nguyên Việt Nam.
- Tiêu chí để tạo lập thành công của Công ty và xây dựng niềm tin đối với khách hàng dựa trên chất lượng sản phẩm cung ứng; áp dụng các giải pháp kỹ thuật tối ưu; Nhập khẩu và cung ứng vật tư thiết bị tận gốc để tiết kiệm chi phí cho SGR và khách hàng.
- Trở thành đại lý cấp I/ đại lý độc quyền của một số hãng cung cấp thiết bị điện mặt trời nổi tiếng, phát triển thị phần trong việc cung cấp thương mại các vật tư, thiết bị điện mặt trời (kèm tư vấn hỗ trợ/ chuyển giao công nghệ).
- Phát triển hoạt động bảo hành, bảo trì công trình điện mặt trời chuyên nghiệp đảm bảo uy tín, chất lượng ở khu vực miền trung và Tây nguyên Việt Nam

Sứ mệnh

- **Uy tín và chất lượng là thước đo thương hiệu:** Lấy uy tín và chất lượng là thước đo thương hiệu, SGR cam kết mang đến cho khách hàng sản phẩm là những công trình đạt yêu cầu cao về chất lượng, kỹ thuật, thẩm mỹ trên mặt bằng chi phí hợp lý nhất.
- **Quản lý chất lượng theo hệ thống:** Mọi công việc được thực hiện theo hệ thống Quy trình nghiệp vụ của SGR được xây dựng theo các mô hình quản lý chất lượng tiên tiến và phù hợp với đặc điểm về công nghệ và hình thức quản lý của nhà thầu cũng như của Khách hàng.

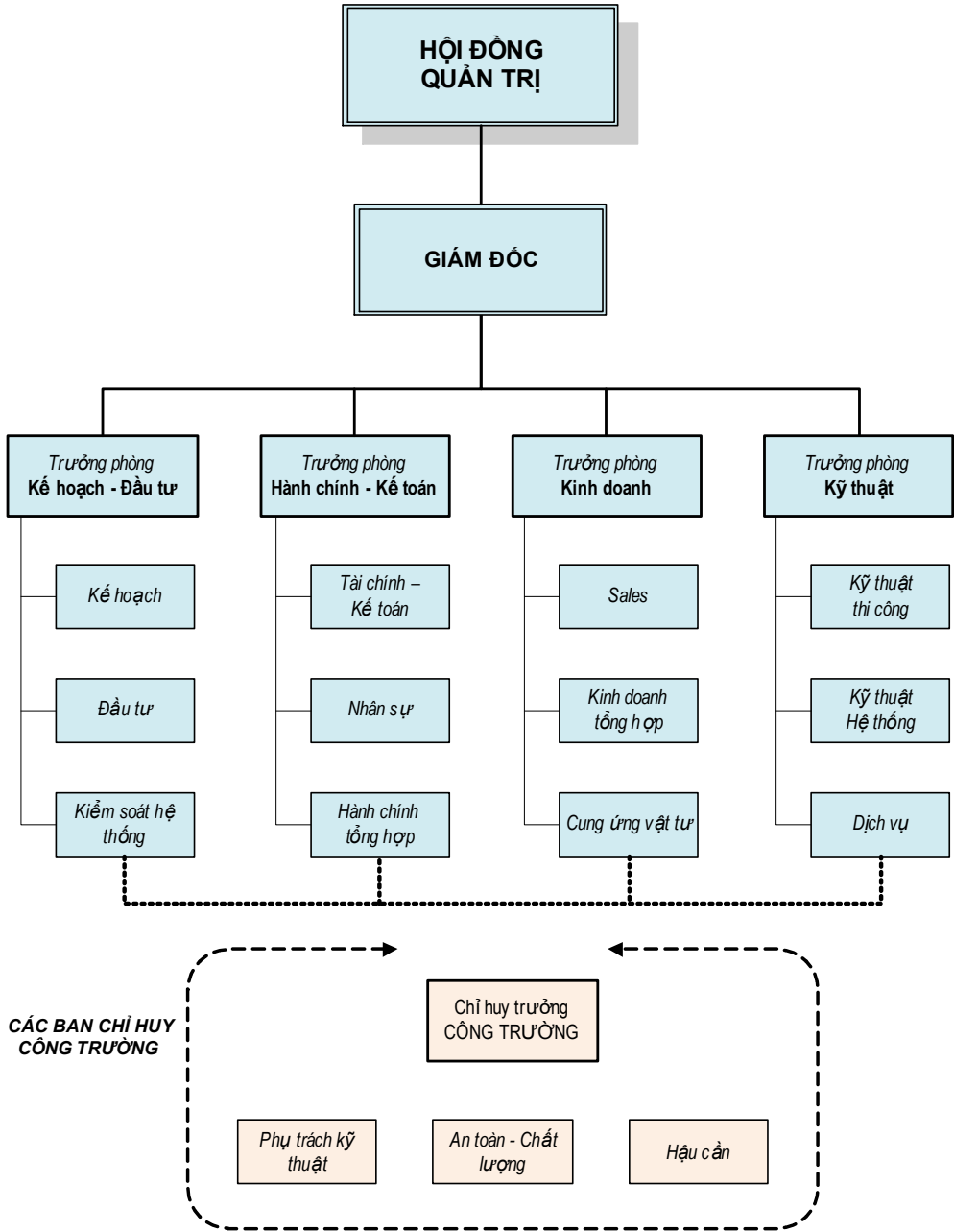
Giá trị cốt lõi

- **Niềm tin và sự hài lòng cho đối tác là tài sản quý báu của SGR:** Để tồn tại và phát triển cũng như mang lại các hiệu quả cho công ty, đây là giá trị cốt lõi mà mọi thành viên của SGR phải hướng tới.
- **Uy tín:** Làm việc có khoa học cùng với sự nỗ lực cao nhất để thực hiện đúng những gì đã cam kết.
- **Hợp tác:** Với khách hàng và đối tác để cùng nhau tồn tại và phát triển.
- **Sáng tạo:** Sáng tạo trong công việc, ứng dụng các giải pháp và công nghệ mới nhằm nâng cao chất lượng công trình, đẩy nhanh tiến độ thi công tiết kiệm chi phí cho Khách hàng và doanh nghiệp.
- **Tận tâm:** trong công việc với tất cả khả năng, kinh nghiệm và tinh thần trách nhiệm của mình.

NGUỒN NHÂN LỰC

Sơ đồ cơ cấu tổ chức

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SGR



Đội ngũ cán bộ quản lý và kỹ thuật chủ chốt**Tổng số lao động hiện có:**

- Trong lĩnh vực hoạt động chung của doanh nghiệp: 60 người
- Trong lĩnh vực hoạt động xây lắp: 50 người

Cơ cấu cán bộ quản lý và cán bộ chuyên môn:

- Ban Giám đốc: 2 người
- Trưởng phòng quản lý ở Công ty: 4 người
- Đội trưởng các Đội thi công: 5 người
- Cán bộ chuyên môn: 5 người
- Công nhân kỹ thuật: 45 người

TT	Trình độ	Số lượng	Tỉ lệ %
1	Đại học	15	25%
2	Công nhân kỹ thuật	45	75%
	Tổng cộng	60	100%

Trong đó:

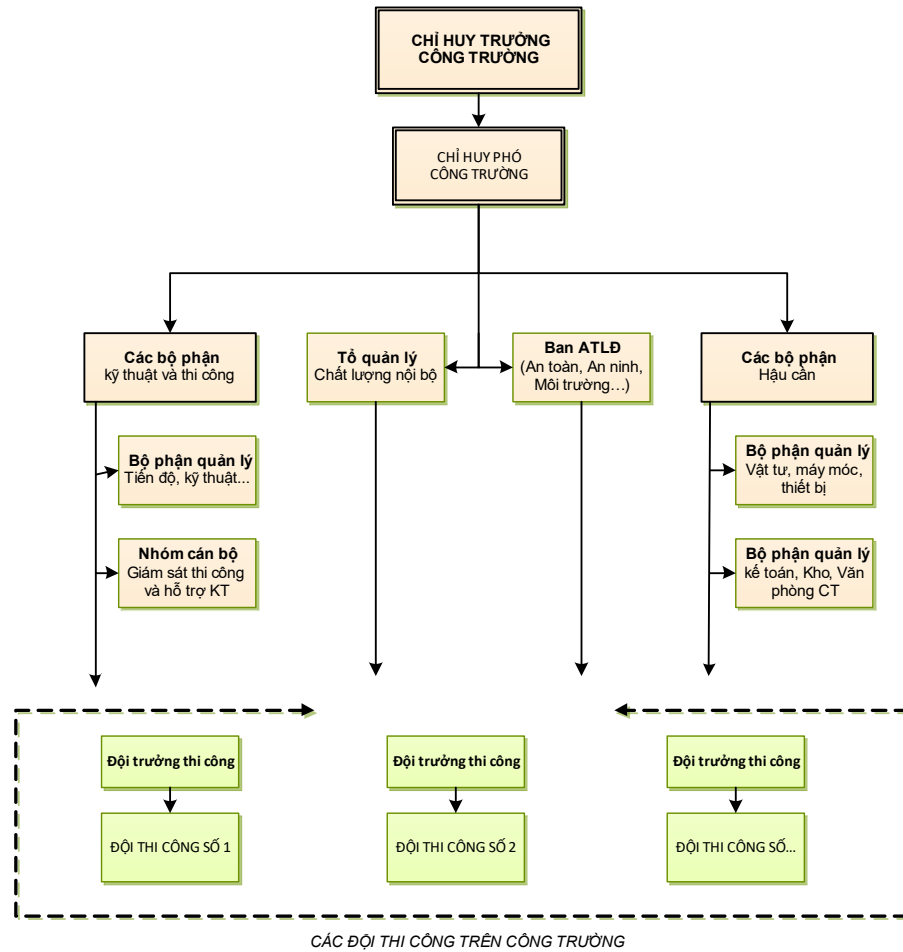
TT	Ngành nghề	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Kiến trúc sư công trình	2	3.33%
2	Xây dựng dân dụng và công nghiệp/ kỹ sư xây dựng	5	8.33%
3	Kỹ sư hệ thống điện/ Điện kỹ thuật	5	8.33%
4	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2	3.33%
5	Cử nhân kinh tế	1	1.67%
6	Công nhân kỹ thuật (trung cấp, cao đẳng)	20	33.33%
7	Công nhân sơ cấp	25	41.67%
	Tổng	60	100%

Chi tiết về hồ sơ năng lực ở Phụ lục 01 kèm theo.

Sơ đồ tổ chức nhân sự tại các dự án tổng thầu EPC

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC NHÂN SỰ TẠI CÁC DỰ ÁN TỔNG THẦU EPC

Các dự án: ĐIỆN MẶT TRỜI ÁP MÁI(EPC)



1. Chức năng, nhiệm vụ của Ban chỉ huy trường công trường

Ban chỉ huy trường công trường có các chức năng, nhiệm vụ sau:

1. Chỉ huy và kiểm soát chung toàn bộ các công việc có liên quan trên công trường.
2. Chủ trì xây dựng các kế hoạch chi tiết triển khai dự án (kế hoạch vật tư, thiết bị, lao động, tiến độ công việc...). Lập danh mục các hồ sơ, tài liệu cần lập, ký xác nhận/ hoàn thiện trong quá trình thi công.
3. Quản lý, phối hợp triển khai, theo dõi kiểm soát quá trình thực hiện dự án. Điều hành quyết định tất cả các vấn đề có liên quan đến hoạt động hàng ngày của công trường.
4. Tham dự các cuộc họp giao ban, họp đột xuất với chủ đầu tư, tư vấn giám sát, trao đổi thông tin, báo cáo định kỳ cho chủ đầu tư và tư vấn về tiến độ thi công, kế hoạch biện pháp thi công.
5. Phối hợp nhịp nhàng với các phòng ban Công ty trên mọi mặt có liên quan đến việc triển khai thi công. Định kỳ (theo thời gian thống nhất....) Báo cáo khối lượng, hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán công trình với chủ đầu tư. Xác nhận việc kiểm kê tài sản, báo cáo công ty khi kết thúc công trình.

6. Kiểm tra, đôn đốc các vị trí thực hiện các mục tiêu tiến độ, mục tiêu chất lượng, biện pháp thi công đã đề ra.
7. Chịu trách nhiệm và Kiểm tra đôn đốc công việc của Chỉ huy phó công trường
8. Đầu mối tiếp nhận thông tin, giao dịch với chủ đầu tư, tư vấn giám sát về biện pháp và chất lượng thi công;
9. Chịu trách nhiệm chính trong việc quản lý kỹ thuật, tiến độ, có trách nhiệm thay mặt Nhà thầu làm việc với CĐT, TVGS, TVTK nhân công tại công trường...
10. Chịu trách nhiệm kiểm soát (và tham gia trực tiếp trong việc ký kết hồ sơ kỹ thuật) liên quan đến các công việc lập hồ sơ, theo dõi đôn đốc việc nghiệm thu, hoàn công, thanh toán...
11. Kiểm soát hồ sơ, khối lượng, bóc tách khối lượng (hoặc kiểm tra việc bóc tách khối lượng – nếu giao cho cán bộ dưới quyền). Kiểm soát tỷ lệ nghiệm thu thực tế so với khối lượng vật tư tiêu hao (đảm bảo định mức đã thống nhất của Nhà thầu).
12. Yêu cầu các PCH công trường lập phương án vật tư chi tiết, kiểm soát việc cung ứng vật tư và báo cáo với Nhà thầu các vấn đề phát sinh liên quan đến cung ứng vật tư trên công trường.
13. Kiểm soát, đôn đốc quá trình triển khai dự án theo tiến độ, kế hoạch... đã phê duyệt. Xử lý các vấn đề phát sinh ảnh hưởng đến kế hoạch (trong thẩm quyền của mình); báo cáo với Nhà thầu các vấn đề phát sinh vượt quá thẩm quyền.
14. Xem xét phê duyệt bản dự trù kinh phí hàng tuần/ hàng tháng cho văn phòng công trường do Kế toán công trường lập.
15. Lập báo cáo định kỳ công việc triển khai dự án trên công trường cho Công ty.
16. Kiểm soát, hỗ trợ công tác hoàn công quyết toán, các vấn đề kỹ thuật cũng như các vấn đề phát sinh khác...

2. Chức năng, nhiệm vụ ban An toàn lao động

Ban An toàn lao động có chức năng, nhiệm vụ kiểm soát các vấn đề về: An toàn, an ninh, môi trường cụ thể như sau:

1. Kiểm tra, rà soát các thủ tục, giấy tờ, quy định... có liên quan đến công việc. Thông báo, yêu cầu các bên có liên quan hoàn thành các thủ tục theo đúng yêu cầu của Chủ đầu tư và SGR.
2. Thực hiện các công việc theo quy định của Nhà nước và của Nhà thầu về chức trách nhiệm vụ của Trưởng ban an toàn lao động, Phòng cháy chữa cháy trên công trường. Chịu trách nhiệm toàn bộ về công tác ATLĐ, VSLĐ, phòng chống cháy nổ (PCCC) trên công trường theo quy định.
3. Triển khai huấn luyện ATLĐ, PCCC, PCCN cho người lao động trên công trường trước khi họ bước vào làm việc.
4. Ghi Nhật ký ATLĐ, PCCC theo quy định.
5. Chịu trách nhiệm làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước/ chủ đầu tư (nếu có) về các vấn đề có liên quan đến ATLĐ, PCCC.
6. Định kỳ, thực hiện các nhiệm vụ của trưởng ban ATLĐ, PCCC theo quy định.

3. Chức năng, nhiệm vụ của tổ quản lý chất lượng

1. Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với quy mô công trình, trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, từng bộ phận đối với việc quản lý chất lượng công trình xây dựng.
2. Phân định trách nhiệm quản lý chất lượng công trình xây dựng giữa các nhà thầu phụ
3. Bố trí nhân lực, cung cấp vật tư, thiết bị thi công theo yêu cầu của hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan.
4. Tiếp nhận và quản lý mặt bằng xây dựng, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình.

5. Lập và phê duyệt biện pháp thi công trong đó quy định rõ các biện pháp bảo đảm an toàn cho người, máy, thiết bị và công trình tiến độ thi công, trừ trường hợp trong hợp đồng có quy định khác.
6. Thực hiện các công tác kiểm tra, thí nghiệm vật liệu, cấu kiện, vật tư, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước khi xây dựng và lắp đặt vào công trình xây dựng theo quy định của tiêu chuẩn, yêu cầu của thiết kế và yêu cầu của hợp đồng xây dựng.
7. Thi công xây dựng theo đúng hợp đồng xây dựng, giấy phép xây dựng, thiết kế xây dựng công trình; đảm bảo chất lượng công trình và an toàn trong thi công xây dựng.
8. Thông báo kịp thời cho chủ đầu tư nếu phát hiện bất kỳ sai khác nào giữa thiết kế, hồ sơ hợp đồng và điều kiện hiện trường.
9. Sửa chữa sai sót, khiếm khuyết chất lượng đối với những công việc do mình thực hiện; chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư khắc phục hậu quả sự cố trong quá trình thi công xây dựng công trình; lập báo cáo sự cố và phối hợp với các bên liên quan trong quá trình giám định nguyên nhân sự cố.
10. Lập nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định.
11. Lập bản vẽ hoàn công theo quy định.
12. Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo yêu cầu của chủ đầu tư.
13. Hoàn trả mặt bằng, di chuyển vật tư, máy móc, thiết bị và những tài sản khác của mình ra khỏi công trường sau khi công trình đã được nghiệm thu, bàn giao, trừ trường hợp trong hợp đồng có thỏa thuận khác.

4. Chức năng, nhiệm vụ của bộ phận quản lý vật tư, thiết bị, máy móc

Bộ phận quản lý vật tư, thiết bị, máy móc có các nhiệm vụ sau:

1. Lập hồ sơ quản lý máy móc, thiết bị trên công trường
2. Quản lý định mức và tiêu hao nhiên liệu
3. Lập và kiểm soát kế hoạch, tiến độ cung ứng vật tư, thiết bị cho công trường
4. Thực hiện các thủ tục để trình tiêu chuẩn phòng thí nghiệm, kiểm nghiệm, nghiệm thu vật tư đầu vào.
5. Trực tiếp xử lý, giải quyết các vấn đề liên quan đến vật tư, thiết bị, máy móc.

5. Chức năng, nhiệm vụ của bộ phận quản lý hồ sơ nghiệm thu, hoàn công

1. Lên danh mục và chuẩn bị các mẫu biểu nghiệm thu, hoàn công theo yêu cầu của Chủ đầu tư.
2. Quản lý hồ sơ, tài liệu theo quy định
3. Tất cả hồ sơ, tài liệu có trong danh mục ngoài các bản mềm (nếu có) bắt buộc phải có bản cứng (hoặc bản photocopy) tại văn phòng công trường (ngoại trừ các loại hồ sơ được liệt kê tại khoản 5 Điều này). Hồ sơ phải được phân loại khoa học (ví dụ văn bản đến – văn bản đi/ văn bản hành chính – văn bản kỹ thuật; báo cáo tuần; tài liệu chất lượng; hồ sơ thanh toán...), sắp xếp theo thứ tự thời gian trong các cặp file để thuận tiện cho việc tra cứu, sử dụng và bảo quản. Cặp file phải có tờ danh mục ở trang đầu tiên, có in nhãn rõ ràng và bảo quản trong tủ tài liệu.
4. Khi nhận văn bản cập nhật ngay vào danh mục theo dõi. Đề nghị người giao nhận văn bản ký vào sổ giao nhận.

Con người là chìa khóa của sự thành công

- Nguồn nhân lực là tài sản quý giá nhất của SGR. Công ty luôn quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên chuyên nghiệp để đưa SGR phát triển ngày càng vững mạnh. Công ty đánh giá khách quan, đúng mức về sự đóng góp của mỗi thành viên. Vì thế, nhân viên SGR luôn ý thức vị trí của mình, không ngừng học tập và sáng tạo để ngày càng hoàn thiện hơn về mọi mặt. Chính sách nhân sự luôn được cải tiến để cán bộ nhân viên SGR có được môi trường làm việc tốt nhất. Công ty cam kết chế độ lương thưởng thích hợp với mức độ đóng góp và năng lực của mỗi cá nhân. SGR thực hiện nghiêm túc chế độ bảo hiểm cho người lao động. Ngoài ra, tất cả CBNV và người thân còn được hưởng ưu đãi từ những gói bảo hiểm cộng thêm và khám sức khỏe định kỳ hàng năm. Đặc biệt, công ty còn có chính sách phụ cấp cho nhân viên công tác xa nhà hay làm việc tại những dự án thuộc vùng sâu vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Bên cạnh đó, hàng năm công ty đều tổ chức du lịch nghỉ mát trong nước, nước ngoài và tổ chức ngày hội gia đình để CBNV tăng cường giao lưu và hiểu biết lẫn nhau.
- SGR đảm bảo tất cả CBNV được đào tạo liên tục để có đủ kỹ năng và trình độ chuyên môn hoàn thành tốt công việc được giao. Chiến lược đào tạo trọng tâm của SGR là đội ngũ cán bộ quản lý và giám sát có trình độ chuyên môn cao để đủ khả năng tổ chức điều hành những dự án quy mô lớn, yêu cầu cao về tiến độ, chất lượng và an toàn lao động.
- Công tác tuyển dụng được thực hiện theo quy trình tuyển dụng của công ty nhằm tuyển chọn nhân sự theo đúng yêu cầu đưa ra, đảm bảo lực lượng lao động ổn định, chất lượng cao và đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh của công ty. Hầu hết lao động kỹ thuật của công ty được tuyển chọn đều tốt nghiệp từ những trường đại học có uy tín như: Bách khoa, Kiến trúc, Xây dựng, Điện lực...có trình độ học lực khá, giỏi. Bên cạnh đó, công ty cũng đặc biệt ưu tiên tuyển chọn những nhân sự giỏi có kinh nghiệm, những chuyên gia đã có nhiều năm công tác tại các công ty xây dựng trong nước. Hiện nay, công ty đã có được một đội ngũ CBNV có đạo đức, đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần hoàn thành xuất sắc mục tiêu sản xuất kinh doanh của công ty



Đào tạo đội ngũ nhân viên luôn được SGR quan tâm thực hiện



Con người là yếu tố tiên quyết để dựng xây nên những công trình chất lượng

HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Mục đích của Hệ thống quản lý chất lượng

Việc xây dựng, ban hành và áp dụng Hệ thống Quản lý chất lượng và nghiệm thu công trình dự án nhằm các mục đích sau:

- Là hệ thống tài liệu cơ bản trong việc đảm bảo các mục tiêu chất lượng của Nhà thầu SGR trong triển khai xây lắp công trình.
- Quy định các nguyên tắc, phạm vi trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác quản lý chất lượng.
- Mô tả các quy trình quản lý chất lượng. Quy định và hướng dẫn trình tự, nội dung chi tiết các quá trình, công việc có liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng.

Hệ thống quản lý chất lượng được áp dụng:

- Toàn thể các nhà thầu phụ của SGR trong các dự án.
- Toàn thể cán bộ công nhân tham gia gói thầu/ dự án.
- Bộ phận quản lý chất lượng phòng Kỹ thuật.
- Các bộ phận khác có liên quan.
- Các nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho gói thầu

Mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng

1. Mục tiêu chất lượng

Nhà thầu thi công cam kết tuân thủ hoàn toàn các quy định về chất lượng của Nhà nước và Chủ đầu tư đã đặt ra. Bằng việc thiết lập và áp dụng một hệ thống quản lý chất lượng khoa học, công ty luôn hướng tới mục tiêu đảm bảo các sản phẩm và dịch vụ của mình đạt các tiêu chuẩn về chất lượng, tiến độ theo các nội dung trong hợp đồng đã được ký kết và thỏa mãn các yêu cầu và mong muốn của khách hàng.

2. Chính sách đảm bảo chất lượng

Nhà thầu cam kết thỏa mãn nhu cầu của khách hàng và đáp ứng mọi luật lệ quy định trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng công trình, tiến độ thi công, an toàn và sản xuất có hiệu quả. Công ty chúng tôi sẽ huy động mọi nguồn lực cần thiết, thường xuyên đào tạo và đổi mới công nghệ để đáp ứng sản xuất, thực hiện tốt lời cam kết này. Các nội dung cụ thể trong chính sách đảm bảo chất lượng của chúng tôi là:

1. Tuân thủ thực hiện các cam kết của SGR đã ký kết với chủ đầu tư.
2. Tuân thủ các quy định của luật pháp; các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong xây lắp nói chung và trong triển khai các hệ thống lắp đặt điện mặt trời áp mái nói riêng.
3. Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng cụ thể cho các dự án điện mặt trời áp mái. Không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng bằng việc tham khảo áp dụng hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2008 và các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến khác phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty và Việt Nam; tuân thủ và kiểm soát nghiêm ngặt quy trình thi công: nguồn cung ứng vật tư; các biện pháp kỹ thuật; tiến độ thi công; quy định về an toàn lao động – vệ sinh môi trường; các biện pháp phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro.
4. Bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, công nhân có năng lực chuyên môn cao và đảm bảo tuân thủ việc thực hiện theo chính sách chất lượng của SGR trong quá trình thực hiện dự án/ triển khai thi công xây lắp.
5. Hợp tác với nhà cung cấp, các nhà thầu phụ có uy tín và năng lực thi công sản xuất; Kiểm soát chặt

chế việc cung ứng vật liệu xây dựng & vật tư kỹ thuật có chất lượng cao và nguồn gốc rõ ràng để đảm bảo chất lượng công trình, đáp ứng yêu cầu nhà đầu tư.

6. Tổ chức các lớp tập huấn và nâng cao kiến thức chuyên môn cho đội ngũ nhân sự quản lý và nhân sự thi công.
7. Nỗ lực thực hiện các cam kết về chất lượng, tiến độ công trình đã cam kết với các đơn vị đối tác
8. Thông báo kịp thời cho chủ đầu tư nếu phát hiện bất kỳ sai khác nào giữa thiết kế, hồ sơ hợp đồng và điều kiện hiện trường. Sửa chữa sai sót, khiếm khuyết chất lượng đối với những công việc do mình thực hiện; chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư khắc phục hậu quả sự cố trong quá trình thi công xây dựng công trình; lập báo cáo sự cố và phối hợp với các bên liên quan trong quá trình giám định nguyên nhân sự cố.

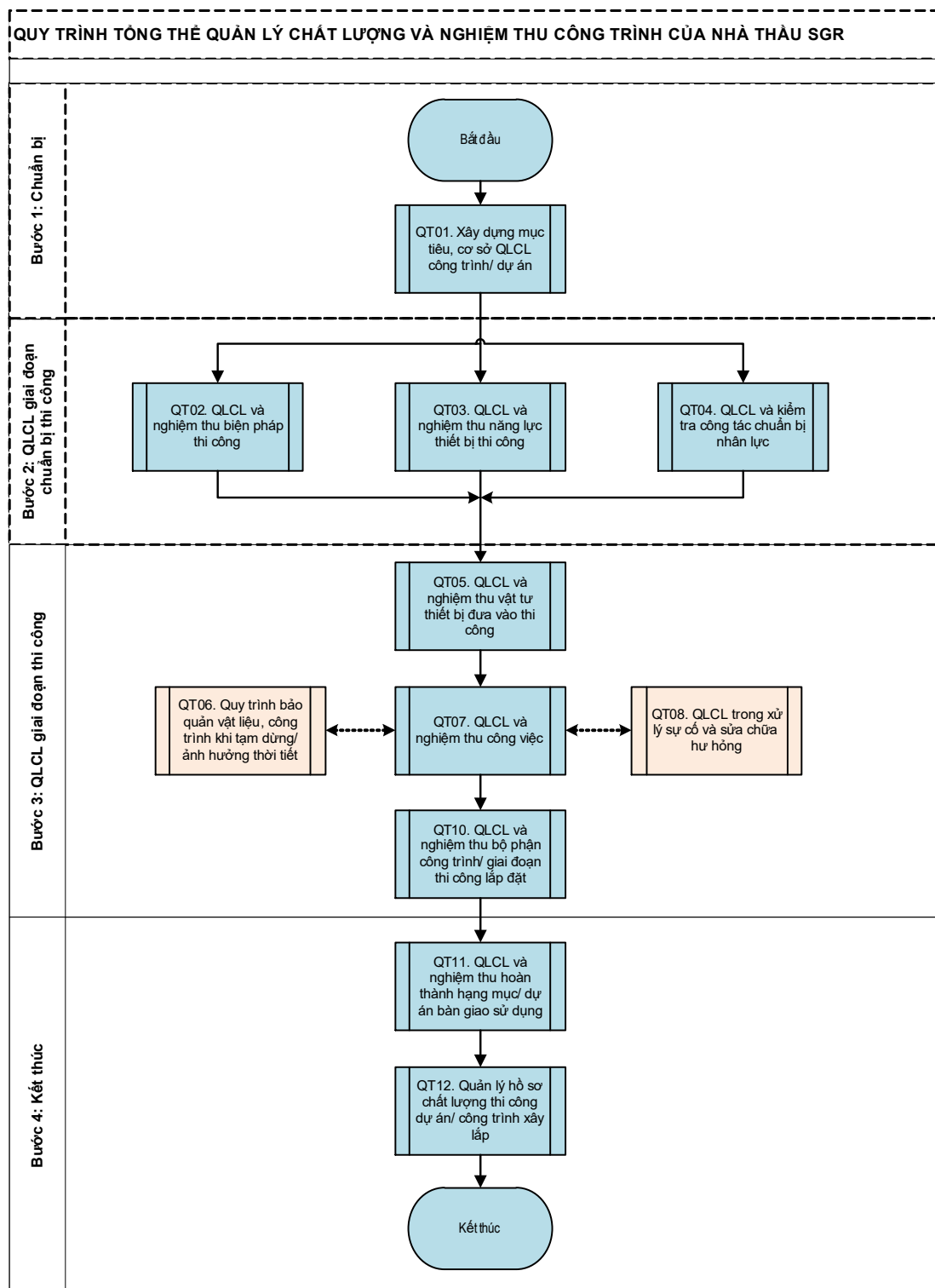
3. Trách nhiệm của Nhà thầu trong quản lý chất lượng công trình:

Nhà thầu SGR (trực tiếp là cán bộ ban chỉ huy công trường) có các trách nhiệm sau:

1. Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với quy mô công trình, trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, từng bộ phận đối với việc quản lý chất lượng công trình xây dựng.
2. Phân định trách nhiệm quản lý chất lượng công trình xây dựng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia vào gói thầu.
3. Bố trí nhân lực, cung cấp vật tư, thiết bị thi công theo yêu cầu của hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan.
4. Tiếp nhận và quản lý mặt bằng xây dựng, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình.
5. Lập và phê duyệt biện pháp thi công trong đó quy định rõ các biện pháp bảo đảm an toàn cho người, máy, thiết bị và công trình tiến độ thi công, trừ trường hợp trong hợp đồng có quy định khác.
6. Thực hiện các công tác kiểm tra, thí nghiệm vật liệu, cấu kiện, vật tư, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước khi xây dựng và lắp đặt vào công trình xây dựng theo quy định của tiêu chuẩn, yêu cầu của thiết kế và yêu cầu của hợp đồng xây dựng.
7. Thi công xây dựng theo đúng hợp đồng xây dựng, giấy phép xây dựng, thiết kế xây dựng công trình; đảm bảo chất lượng công trình và an toàn trong thi công xây dựng.
8. Thông báo kịp thời cho chủ đầu tư nếu phát hiện bất kỳ sai khác nào giữa thiết kế, hồ sơ hợp đồng và điều kiện hiện trường.
9. Sửa chữa sai sót, khiếm khuyết chất lượng đối với những công việc do mình thực hiện; chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư khắc phục hậu quả sự cố trong quá trình thi công xây dựng công trình; lập báo cáo sự cố và phối hợp với các bên liên quan trong quá trình giám định nguyên nhân sự cố.
10. Lập nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định.
11. Lập bản vẽ hoàn công theo quy định.
12. Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo yêu cầu của chủ đầu tư.
13. Hoàn trả mặt bằng, di chuyển vật tư, máy móc, thiết bị và những tài sản khác của mình ra khỏi công trường sau khi công trình đã được nghiệm thu, bàn giao, trừ trường hợp trong hợp đồng có thỏa thuận khác.

Quy trình tổng thể quản lý chất lượng và nghiệm thu (dự án EPC)

1. Lưu đồ tổng thể



2. Danh mục các quy trình trong Hệ thống quản lý chất lượng

Để đảm bảo các mục tiêu Quản lý chất lượng (QLCL) thi công, chất lượng thiết bị cung cấp cho công trình. Nhà thầu xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng và nghiệm thu công trình bao gồm các nội dung (Quy trình con) cơ bản sau:

- QT01. Xây dựng mục tiêu, cơ sở QLCL công trình/ dự án
- QT02. Quản lý chất lượng và nghiệm thu biện pháp thi công
- QT03. Quản lý chất lượng và nghiệm thu năng lực thiết bị thi công
- QT04. Quản lý chất lượng và kiểm tra công tác chuẩn bị nhân lực
- QT05. Quản lý chất lượng và nghiệm thu vật tư thiết bị đưa vào thi công
- QT06. Quy trình bảo quản vật tư, thiết bị.
- QT07. Quản lý chất lượng và nghiệm thu công việc
- QT08. Quản lý chất lượng trong xử lý sự cố và sửa chữa hư hỏng
- QT10. Quản lý chất lượng và nghiệm thu bộ phận công trình/ giai đoạn thi công lắp đặt
- QT11. Quản lý chất lượng và nghiệm thu hoàn thành hạng mục/ dự án bàn giao sử dụng
- QT12. Quản lý hồ sơ chất lượng thi công dự án/ công trình xây lắp

AN TOÀN LAO ĐỘNG

Chính sách của SGR về an toàn lao động

Chính sách an toàn lao động của SGR là các công trình phải được thi công một cách an toàn và hiệu quả. An toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp được xem là một trong những yếu tố không thể thiếu khi đánh giá năng lực thi công của nhà thầu. An toàn lao động tại các công trường được triển khai đồng bộ từ biện pháp thi công, các thiết bị an toàn phụ trợ đến các khóa học chuyên môn và chuyên sâu. SGR có hệ thống tiêu chuẩn về an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp. Chúng tôi phối hợp với Chủ đầu tư và Tư vấn cùng các bên liên quan để áp dụng các quy trình thi công thích hợp, khắc khe hơn các yêu cầu về an toàn của Nhà nước Việt Nam.

Chúng tôi đặt vấn đề an toàn vào vị trí ưu tiên cao nhất và xem đây là trách nhiệm của công ty trong việc đảm bảo điều kiện làm việc an toàn về tất cả phương diện, cho tất cả nhân viên, trên tất cả công trường.

Mục tiêu

Với phương châm "An toàn lao động là nghĩa vụ và trách nhiệm của mọi người", SGR đã huấn luyện kỹ lưỡng đến từng kỹ sư và tất cả công nhân lao động tại công trường để người lao động hiểu, nắm rõ và thực hiện đúng quy định về an toàn lao động.

Các nguyên tắc cơ bản

- Trước khi khởi công xây dựng phải có thiết kế biện pháp thi công được duyệt, trong biện pháp thi công phải thể hiện được các giải pháp đảm bảo an toàn lao động cho người lao động và máy, thiết bị thi công đối với từng công việc. Trong thiết kế biện pháp thi công phải có thuyết minh hướng dẫn về kỹ thuật và các chỉ dẫn thực hiện.

- Thi công xây dựng phải tuân thủ theo thiết kế được duyệt, tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy trình kỹ thuật. Đối với những công việc có yêu cầu phụ thuộc vào chất lượng của công việc trước đó, thì chỉ được thi công khi công việc trước đó đã được nghiệm thu đảm bảo chất lượng theo quy định.
- Biện pháp thi công và các giải pháp về an toàn phải được xem xét định kỳ hoặc đột xuất để điều chỉnh cho phù hợp với thực trạng của công trường.
- Tổ chức, cá nhân phải có đủ điều kiện năng lực phù hợp với công việc đảm nhận theo quy định. Những người điều khiển máy, thiết bị thi công và những người thực hiện các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phải được huấn luyện an toàn lao động và có thẻ an toàn lao động theo quy định;
- Máy, thiết bị thi công có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phải được kiểm định, đăng ký với cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì mới được phép hoạt động trên công trường. Khi hoạt động, máy và thiết bị thi công phải tuân thủ quy trình, biện pháp đảm bảo an toàn.
- Trường hợp khi hoạt động, thiết bị thi công vượt khỏi phạm vi mặt bằng công trường thì chủ đầu tư phải phê duyệt biện pháp bảo đảm an toàn cho người, máy, thiết bị và công trình trong, ngoài công trường chịu ảnh hưởng của thi công xây dựng.
- Trường hợp do điều kiện thi công, thiết bị phải đặt ở ngoài phạm vi công trường và trong thời gian không hoạt động nếu các thiết bị thi công vượt ra khỏi phạm vi công trường thì phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép theo quy định của địa phương.
- Những người khi tham gia thi công xây dựng trên công trường phải được khám sức khỏe, huấn luyện về an toàn và được cấp phát đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân theo quy định của pháp luật về lao động.

Tài liệu viện dẫn và tham khảo bổ sung

- Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2001.
- Luật Phòng cháy và chữa cháy số 40/2013/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 bổ sung, sửa đổi một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10.
- Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/07/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy chữa cháy.
- Thông tư số 22/2010/TT-BXD ngày 03 tháng 12 năm 2010 Quy định về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình.
- Bộ quy chuẩn Việt Nam 18:2014/BXD do Viện Khoa học Công nghệ xây dựng biên soạn, Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Thông tư số: 14/2014/TT-BXD ngày 05 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.
- Các bộ quy chuẩn Việt Nam QCVN QTĐ-05:2009/BCT, QCVN QTĐ-06:2009/BCT, QCVN QTĐ-07:2009/BCT, QCVN 01:2008/BCT về an toàn điện.

NĂNG LỰC TÀI CHÍNH**Một số chỉ tiêu tài chính tổng quát**

CHỈ TIÊU	Ngày 31/12/2019	Ngày 31/03/2020
Tổng tài sản	114.827.457.298	73.237.832.337
Tổng nợ	102.495.107.070	59.304.069.990
Giá trị tài sản ròng	12.332.350.228	13.933.762.347
Tài sản ngắn hạn	107.309.157.074	72.494.293.310
Nợ ngắn hạn	102.495.107.070	59.304.069.990
Vốn lưu động	4.814.050.004	13.190.223.320

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

CHỈ TIÊU	Năm 2019	Quý I/2020
Doanh thu bán hàng và xây lắp	32.550.000.000	69.000.000.000
Giá vốn hàng bán	29.018.421.420	66.613.793.049
Lợi nhuận gộp	3.531.578.580	2.386.206.951
Doanh thu hoạt động tài chính	2.984.429	2.378.933
Chi phí tài chính		2.468.849
Chi phí quản lý kinh doanh	202.212.781	784.704.916
Lợi nhuận kế toán trước thuế	3.332.350.228	1.601.412.119
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp		
Lợi nhuận sau thuế	3.332.350.228	1.601.412.119

Ghi chú: Chi tiết về Năng lực Tài chính được đề cập trong Báo cáo tài chính năm 2019 và quý I năm 2020 gửi kèm.

CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH XÂY LẮP CỦA SGR

Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan

- Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu (Khoản 8 Điều 4 Luật đấu thầu 2013).
- Lập dự án đầu tư xây dựng công trình; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình ; (Điều 20 Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015)
- Kiểm định chất lượng công trình xây dựng; Chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực công trình xây dựng (Điều 50 Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015).
- Thiết kế kiến trúc công trình (Điều 48 Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015)
- Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan (Điều 48 Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015)
- Thiết kế kết cấu công trình; (Điều 48 Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015)
- Thiết kế điện – cơ điện công trình (Điều 48 Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015)
- Thiết kế cấp - thoát nước; (Điều 48 Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015)
- Thiết kế thông gió – cấp thoát nhiệt; (Điều 48 Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015)
- Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong xây dựng công trình; (Điều 48 Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015)
- Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện (Điều 49 Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015)
- Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Điều 49 Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015)
- Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ Điều 49 Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015)
- Thi công phòng chống mối, côn trùng gây hại cho công trình xây dựng (Tiêu chuẩn quốc gia: TCVN 7958 : 2008)
- Thi công chống thấm công trình xây dựng (Tiêu chuẩn quốc gia: TCVN 9139:2012)

Xây dựng nhà các loại và công trình giao thông

- Xây dựng nhà các loại và công trình giao thông đòi hỏi tính hệ thống, đồng bộ trong triển khai,... Do vậy SGR đã xây dựng một hệ thống kiểm soát chất lượng. Bên cạnh đó hết sức chú trọng đảm bảo các biện pháp an toàn được thực hiện đầy đủ nhằm loại bỏ các rủi ro có thể xảy ra trong quá trình triển khai dự án, tạo ra một môi trường làm việc an toàn cho người lao động.
- Sử dụng máy thi công và các công nghệ - giải pháp hiện đại trong xây dựng cũng là điều kiện cần để tạo nên thành công trong thi công nhà và các công trình giao thông.



Thi công kết cấu các tòa nhà

Tổng thầu thi công các dự án điện mặt trời áp mái

- Tư vấn các thủ tục dự án cho Chủ đầu tư
- Lập hồ sơ thiết kế và báo cáo khả thi cho dự án
- Thi công san lấp hạ tầng
- Khoan và thi công hệ móng nhà
- Lắp đặt hệ khung nhà thép
- Lắp đặt tấm pin
- Lắp đặt trạm biến áp
- Đấu nối và hoàn thiện công trình



Thi công hạ tầng – san lấp mặt bằng



Khoan móng công trình



Lắp đặt hệ kết cấu nhà thép



Vận chuyển tấm pin



Lắp đặt tấm pin điện mặt trời



Lắp đặt Inverter



Lắp đặt Trạm biến áp



Trạm biến áp NLMT Tây Nguyên 2



Trồng cây nông nghiệp cao (cây nha đam) trong nhà có mái che



Một số dự án đã hoàn thành đóng điện vào lưới điện quốc gia do SGR làm tổng thầu

MỘT SỐ DỰ ÁN TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ THI CÔNG TIÊU BIỂU

Danh sách các dự án tiêu biểu

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Giá hợp đồng (triệu đồng)	Năm thực hiện	Năm hoàn thành
1	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái ECO Ninh Sơn	Công ty Cổ phần ECO Ninh Sơn	1.200	2019	2019
2	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái ECO Quảng Sơn	Công ty Cổ phần ECO Quảng Sơn	1.200	2019	2019
3	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái ECO Hương Sơn	Công ty Cổ phần ECO Hương Sơn	1.200	2019	2019
4	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái ECO Lương Sơn	Công ty Cổ phần ECO Lương Sơn	1.200	2019	2019
5	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp Cao Nguyên (H'bung – Chư Sê – Gia Lai)	Công ty TNHH công nghệ xanh Cao Nguyên	20.000	2019	2019
6	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp Bắc Nguyên (H'bung – Chư Sê – Gia Lai)	Công ty TNHH công nghệ xanh Bắc Nguyên	19.900	2019	2019
7	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp HẢI NGUYỄN (Chư Pơng – Chư Sê – Gia Lai)	Công ty TNHH công nghệ xanh Hải Nguyên	16.000	2019	2019
8	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp HẢI NGUYỄN 2 (H'bung – Chư Sê – Gia Lai)	Công ty TNHH công nghệ xanh Hải Nguyên	16.000	2019	2019
9	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp BẮC NGUYỄN 2 (Chư Pơng – Chư Sê – Gia Lai)	Công ty TNHH công nghệ xanh Bắc Nguyên	15.300	2020	2020
10	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp BẮC NGUYỄN 3 (Nhơn Hòa – Chư Pưh, Gia Lai)	Công ty TNHH công nghệ xanh Bắc Nguyên	16.500	2020	2020
11	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp HẢI NGUYỄN 3 (Nhơn Hòa, Chư Pưh, Gia Lai)	Công ty TNHH công nghệ xanh Hải Nguyên	15.300	2020	2020
12	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp BẮC NGUYỄN 4 (Ia Phang – Chư Pưh, Gia Lai)	Công ty TNHH công nghệ xanh Bắc Nguyên	16.500	2020	2020
13	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp HẢI NGUYỄN 4 (Ia Phang – Chư Pưh, Gia Lai)	Công ty TNHH công nghệ xanh Hải Nguyên	15.300	2020	2020

HỒ SƠ NĂNG LỰC

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Giá hợp đồng (triệu đồng)	Năm thực hiện	Năm hoàn thành
14	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp CAO NGUYỄN 2 (Ia Phang – Chư Pưh – Gia Lai)	Công ty TNHH công nghệ xanh Cao Nguyên	16.500	2020	2020
15	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp TÂY NGUYỄN (Ia Phang – Chư Pưh, Gia Lai)	Công ty TNHH công nghệ xanh Tây Nguyên	16.500	2020	2020
16	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp HLT 2 (Thăng Hưng – Chư Prông, Gia Lai)	Công ty Cổ Phần Công Nghệ Xanh HLT	15.300	2020	2020
17	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp TÂY NGUYỄN 2 (Thăng Hưng – Chư Prông – Gia Lai)	Công Ty TNHH công nghệ xanh Tây Nguyên	15.400	2020	2020
18	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp HLT (Ia Hla – Chư Pưh – Gia Lai)	Công ty Cổ Phần Công Nghệ Xanh HLT	15.500	2020	2020
19	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp CAO NGUYỄN 3 (Ia Hla – Chư Pưh – Gia Lai)	Công ty TNHH công nghệ xanh Cao Nguyên	15.200	2020	2020
20	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp BẮC NGUYỄN 6 (Ia Roong – Chư Pưh, Gia Lai)	Công ty TNHH công nghệ xanh Bắc Nguyên	15.400	2020	2020
21	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp HẢI NGUYỄN 6 (Ia Roong – Chư Pưh, Gia Lai)	Công ty TNHH công nghệ xanh Hải Nguyên	15.400	2020	2020
22	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp HẢI NGUYỄN 5 (Ia Me – Chư Prông – Gia Lai)	Công ty TNHH công nghệ xanh Hải Nguyên	15.100	2020	2020
23	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp BẮC NGUYỄN 5 (Ia Me – Chư Prông – Gia Lai)	Công ty TNHH công nghệ xanh Bắc Nguyên	15.500	2020	2020
24	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp BẮC NGUYỄN 7 (Bờ Ngoong – Chư Sê – Gia Lai)	Công ty TNHH công nghệ xanh Bắc Nguyên	15.300	2020	2020
25	Dự án nông nghiệp công nghệ cao kết hợp điện mặt trời áp mái 998kWp HẢI NGUYỄN 7 (Bờ Ngoong – Chư Sê – Gia Lai)	Công ty TNHH công nghệ xanh Hải Nguyên	15.400	2020	2020

Thông tin về một số dự án đã hoàn thiện bàn giao – hòa lưới điện quốc gia

1. Dự án: NLMT ECO NINH SƠN, QUẢNG SƠN, HƯƠNG SƠN, LƯƠNG SƠN

- Dự án: Nông nghiệp công nghệ cao kết hợp Điện mặt trời áp mái 966 kWp
- Hợp đồng thi công: Tư vấn thiết kế, giám sát công trình điện mặt trời áp mái 966 kWp Ninh Sơn
- Giá trị hợp đồng: 4,8 tỷ đồng (cả VAT)
- Địa điểm: Ninh Sơn, Ninh Thuận
- Các hạng mục: San lấp mặt bằng, Thi công hệ nhà thép, Đầu nối lắp đặt tấm pin, Trạm biến áp 1250 kVA, Nhà điều hành...
- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần ECO Ninh Sơn
- Thời gian thi công: Tháng 1/2019 – 6/2019



2. Dự án: NLMT CAO NGUYÊN

- Dự án: Nông nghiệp công nghệ cao kết hợp Điện mặt trời áp mái 998 kWp Cao Nguyên
- Hợp đồng thi công: Tổng thầu EPC
- Giá trị hợp đồng: 20 tỷ đồng (cả VAT)
- Địa điểm: Xã H'ông, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai
- Các hạng mục: San lấp mặt bằng, Thi công hệ nhà thép, Đầu nối lắp đặt tấm pin, Trạm biến áp 1000 kVA, Nhà điều hành...
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH CNX Cao Nguyên
- Thời gian thi công: Tháng 9/2019 – 12/2019





3. Dự án: NLMT Bắc Nguyên

- Dự án: Nông nghiệp công nghệ cao kết hợp Điện mặt trời áp mái 998 kWp Bắc Nguyên
- Hợp đồng thi công: Tổng thầu EPC
- Giá trị hợp đồng: 19,9 tỷ đồng (cả VAT)
- Địa điểm: Xã H'Đông, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai
- Các hạng mục: San lấp mặt bằng, Thi công hệ nhà thép, Đấu nối lắp đặt tấm pin, Trạm biến áp 1000 kVA, Nhà điều hành...
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH CNX Cao Nguyên
- Thời gian thi công: Tháng 07/2019 – 12/2019



3. Dự án: NLMT Hải Nguyên

- Dự án: Nông nghiệp công nghệ cao kết hợp Điện mặt trời áp mái 998 kWp Hải Nguyên
- Hợp đồng thi công: Tổng thầu EPC
- Giá trị hợp đồng: 16 tỷ đồng (cả VAT)
- Địa điểm: Xã Chư Pong, Huyện Chư Sê, Tỉnh Gia Lai
- Các hạng mục: San lấp mặt bằng, Thi công hệ nhà thép, Đấu nối lắp đặt tấm pin, Trạm biến áp 1000 kVA, Nhà điều hành...
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH CNX Hải Nguyên
- Thời gian thi công: Tháng 08/2019 – 12/2019



5. Dự án: NLMT Hải Nguyên 2

- Dự án: Nông nghiệp công nghệ cao kết hợp Điện mặt trời áp mái 998 kWp Hải Nguyên 2
- Hợp đồng thi công: Tổng thầu EPC
- Giá trị hợp đồng: 20 tỷ đồng (cả VAT)
- Địa điểm: Xã H'Bông, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai
- Các hạng mục: San lấp mặt bằng, Thi công hệ nhà thép, Đấu nối lắp đặt tấm pin, Trạm biến áp 1000 kVA, Nhà điều hành...
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH CNX Hải Nguyên
- Thời gian thi công: Tháng 07/2019 – 12/2019

6. Dự án: NLMT Bắc Nguyên 2

- Dự án: Nông nghiệp công nghệ cao kết hợp Điện mặt trời áp mái 998 kWp Bắc Nguyên 2
- Hợp đồng thi công: Tổng thầu EPC
- Giá trị hợp đồng: 15,3 tỷ đồng (cả VAT)
- Địa điểm: Xã Chư Pơng, Huyện Chư Sê, Tỉnh Gia Lai
- Các hạng mục: San lấp mặt bằng, Thi công hệ nhà thép, Đấu nối lắp đặt tấm pin, Trạm biến áp 1000 kVA, Nhà điều hành...
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH CNX Bắc Nguyên
- Thời gian thi công: Tháng 03/2020 – 09/2020

7. Dự án: NLMT Bắc Nguyên 3

- Dự án: Nông nghiệp công nghệ cao kết hợp Điện mặt trời áp mái 998 kWp Bắc Nguyên 3
- Hợp đồng thi công: Tổng thầu EPC
- Giá trị hợp đồng: 16.5 tỷ đồng (cả VAT)
- Địa điểm: Thị trấn Nhơn Hòa, Huyện Chư Pứ, Tỉnh Gia Lai
- Các hạng mục: San lấp mặt bằng, Thi công hệ nhà thép, Đấu nối lắp đặt tấm pin, Trạm biến áp 1000 kVA, Nhà điều hành...
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH CNX Bắc Nguyên
- Thời gian thi công: Tháng 01/2020 – 05/2020

8. Dự án: NLMT Hải Nguyên 3

- Dự án: Nông nghiệp công nghệ cao kết hợp Điện mặt trời áp mái 998 kWp Hải Nguyên 3
- Hợp đồng thi công: Tổng thầu EPC
- Giá trị hợp đồng: 16,5 tỷ đồng (cả VAT)
- Địa điểm: Thị trấn Nhơn Hòa, Huyện Chư Pứ, Tỉnh Gia Lai
- Các hạng mục: San lấp mặt bằng, Thi công hệ nhà thép, Đấu nối lắp đặt tấm pin, Trạm biến áp 1000 kVA, Nhà điều hành...
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH CNX Hải Nguyên
- Thời gian thi công: Tháng 01/2020 – 04/2020

9. Dự án: NLMT Bắc Nguyên 4

- Dự án: Nông nghiệp công nghệ cao kết hợp Điện mặt trời áp mái 998 kWp Bắc Nguyên 4
- Hợp đồng thi công: Tổng thầu EPC
- Giá trị hợp đồng: 16,5 tỷ đồng (cả VAT)
- Địa điểm: Xã Ia Phang, Huyện Chư Pư, Tỉnh Gia Lai
- Các hạng mục: San lấp mặt bằng, Thi công hệ nhà thép, Đấu nối lắp đặt tấm pin, Trạm biến áp 1000 KVA, Nhà điều hành...
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH CNX Bắc Nguyên
- Thời gian thi công: Tháng 01/2020 – 04/2020



Dự án điện mặt trời áp mái ở Đức Cơ, Gia Lai

XIN CHÂN THÀNH CẢM ƠN!



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG SGR

Khối 4 – thị trấn Tây Sơn – huyện Hương Sơn – tỉnh Hà Tĩnh MST:
3002138351 – Tel: 081.86.99999 - Email: xaydungsg@gmail.com

Chi nhánh Gia Lai: Số 7, Lê Lợi, Thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai
Chi nhánh Ninh Thuận: xã Quảng Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận
Chi nhánh Quảng Trị: KP 8, Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

CÁC PHỤ LỤC KÈM THEO

1. Phụ lục 1: Hồ sơ năng lực cán bộ kỹ thuật
2. Phụ lục 2: Danh mục thiết bị thi công
3. Phụ lục 3: Báo cáo tài chính năm 2019
3. Phụ lục 4: Báo cáo tài chính giữa niên độ, quý I/2020
4. Phụ lục 5: Các hợp đồng tổng thầu trọn gói EPC (bản sao)

PHỤ LỤC 1: HỒ SƠ NĂNG LỰC CÁN BỘ KỸ THUẬT

1. Danh sách cán bộ kỹ thuật

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ	Chuyên ngành
1	Đặng Quang Minh	1977	Đại học	Kiến trúc sư công trình
2	Dương Quốc Duy	1989	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp
3	Lê Nguyễn Hải Vân	1980	Đại học	Kiến trúc sư công trình
4	Lương Hoàng Minh	1987	Đại học	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
5	Nguyễn Hoàng Tiến	1985	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp
6	Nguyễn Hưng	1977	Đại học	Kỹ sư điện kỹ thuật
7	Nguyễn Thắng Duy	1987	Đại học	Kỹ sư xây dựng
8	Tôn Thất Phụng	1987	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp
9	Trần Đức Hải	1984	Đại học	Xây dựng dân dụng và công nghiệp
10	Lê Trọng Trường	1987	Đại học	Kỹ sư hệ thống điện
11	Nguyễn Huy Hoàng	1974	Đại học	Kỹ sư điện kỹ thuật
12	Phạm Văn Kiên	1979	Đại học	Kỹ sư điện kỹ thuật
13	Trương Thanh Tuấn	1984	Đại học	Kỹ sư điện kỹ thuật
14	Nguyễn Thế Nam	1995	Đại học	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

2. Bản chụp bằng cấp chứng chỉ cán bộ


Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

SỞ XÂY DỰNG TỈNH TUYỀN QUANG

- Cấp cho Ông: **DƯƠNG QUỐC DUY**
- Ngày tháng năm sinh: 02/09/1989
- Địa chỉ thường trú: Tổ 37A, Hòa Thọ Đông, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng
- Được phép hành nghề hoạt động xây dựng:
1. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp./

Chứng chỉ có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày: 30/06/2021

Thông tin của người được cấp chứng chỉ:
- Số CMTND (hoặc hộ chiếu): 201566193
cấp ngày 27/05/2016 tại CA- Đà Nẵng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Đại học Bách Khoa - ĐH Đà Nẵng - Xây dựng dân dụng và công nghiệp

Số chứng chỉ: 
GSI-027-20224

Tuyên Quang, ngày 30/06/2016

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Vinh


Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cấp cho Ông/Bà: **Đặng Quang Minh**
Ngày sinh: 04/05/1977
Địa chỉ thường trú: **Hiệp Thành, Tp.Thủ Dầu Một, T.Bình Dương**
Được phép hành nghề hoạt động xây dựng:
Giám sát xây dựng và hoàn thiện Công trình dân dụng và công nghiệp

Chứng chỉ này có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày: 06/10/2020

Thông tin của người được cấp chứng chỉ:
Số CMND (hoặc hộ chiếu): 280 620 699
cấp ngày 15/10/2013 tại: CA Bình Dương
Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Kiến trúc sư
Kiến trúc công trình

Số chứng chỉ: GSI-08-23124

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 10 năm 2015

GIÁM ĐỐC

Lê Hòa Bình

 Chữ ký của người được cấp chứng chỉ	SỞ XÂY DỰNG TỈNH TUYỀN QUANG
- Cấp cho Ông: DƯƠNG QUỐC DUY - Ngày tháng năm sinh: 02/09/1989 - Địa chỉ thường trú: Tổ 37A, Hòa Thọ Đông, Q Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng - Được phép hành nghề hoạt động xây dựng:	
I. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp.	
Chứng chỉ có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày: 30/06/2021	
Tuyên Quang, ngày 30/06/2016	
GIÁM ĐỐC	
 Nguyễn Quốc Vinh	
Thông tin của người được cấp chứng chỉ :	
- Số CMTND (hoặc hộ chiếu): 201566193	
cấp ngày 27/05/2016 tại CA- Đà Nẵng	
- Quốc tịch: Việt Nam	
- Trình độ chuyên môn: Đại học Bách Khoa - ĐH Đà Nẵng - Xây dựng dân dụng và công nghiệp	
Số chứng chỉ :	
GS1-027-20224	

 Chữ ký của người được cấp chứng chỉ	SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Cấp cho Ông/Bà: Lê Nguyễn Hải Vân	
Ngày sinh: 06/11/1980	
Địa chỉ thường trú: Phú Cường, Tx.Thủ Dầu Một, T.Bình Dương	
Được phép hành nghề hoạt động xây dựng:	
Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện Công trình Dân dụng và công nghiệp	
Chứng chỉ này có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày: 02/10/2020	
Tp. Hồ Chí Minh ngày 02 tháng 10 năm 2015	
KT. GIÁM ĐỐC	
 Lê Hòa Bình	
Thông tin của người được cấp chứng chỉ:	
Số CMND (hoặc hộ chiếu): 280 713 305	
cấp ngày: 18/05/2010 tại: CA Bình Dương	
Quốc tịch: Việt Nam	
Trình độ chuyên môn: Kiến trúc sư	
Kiến trúc công trình	
Số chứng chỉ: GS1-08-23076	

HỒ SƠ NĂNG LỰC

	SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Cấp cho Ông/Bà: Lương Hoàng Minh Ngày sinh: 09/09/1987 Địa chỉ thường trú: Văn Hóa, Tuyên Hòa, Quảng Bình Được phép hành nghề hoạt động xây dựng: Giám sát công tác lắp đặt thiết bị điện công trình Dân dụng và Công nghiệp
Chữ ký của người được cấp chứng chỉ	Chứng chỉ này có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày: 03/06/2021 TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 06 năm 2016
Thông tin của người được cấp chứng chỉ: Số CMND (hoặc hồ chiếu): 194283137 cấp ngày 03/04/2015 tại: CA. Quảng Bình Quốc tịch: Việt Nam Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ điện - điện tử	 Đỗ Phi Hùng
Số chứng chỉ: GS1-08-61197	

	SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Cấp cho Ông/Bà: Nguyễn Hoàng Tiến Ngày sinh: 08/02/1985 Địa chỉ thường trú: A6, Hiệp Thành, Thủ Dầu Một, Bình Dương Được phép hành nghề hoạt động xây dựng:
Chữ ký của người được cấp chứng chỉ	Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình Dân dụng - Công nghiệp
Thông tin của người được cấp chứng chỉ: Số CMND (hoặc hồ chiếu): 280 819 164 cấp ngày 21/05/1999 tại: CA. Bình Dương Quốc tịch: Việt Nam Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng (Dân dụng & Công nghiệp)	Chứng chỉ này có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày: 25/03/2019 TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 05 năm 2014
Số chứng chỉ: GS1-08-14908	 Đỗ Phi Hùng



Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

Thông tin của người được cấp chứng chỉ:

- Số CMTND (hoặc hộ chiếu): 201269590
- cấp ngày 31/07/2000 tại CA thành phố Đà Nẵng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện kỹ thuật

Số chứng chỉ: **GS1-511-01960**



SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Cấp cho Ông: **NGUYỄN HƯNG**
- Ngày tháng năm sinh: 24/08/1977
- Địa chỉ thường trú: Hòa Tiến - Hòa Vang - Đà Nẵng
- Được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

1. Loại công trình: Năng lượng (ĐZ&TBA cấp điện áp đến 35KV, điện chiếu sáng).
2. Giám sát công tác: Xây dựng và hoàn thiện.

Chứng chỉ có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày: 24/05/2018

Đà Nẵng, ngày 24/05/2013

GIÁM ĐỐC




Phạm Việt Hùng

THÔNG TIN CÁ NHÂN



Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

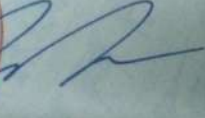
Họ và tên: **NGUYỄN THẮNG DUY**
 Ngày tháng năm sinh: 20/02/1987
 Số CMND (hoặc hộ chiếu): 191648998
 Cấp ngày: 17/3/2014 tại CA T.T. Huế
 Quốc tịch: Việt Nam
 Cơ sở đào tạo: Đại học Bách Khoa Đà Nẵng
 Hệ đào tạo: Chính Quy
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp	I	Từ 31/7/2017 đến 31/7/2022
2			
3			
4			
5			

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2017

CỤC TRƯỞNG

TS. Bùi Trung Dung

SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Cấp cho Ông/Bà: **Tôn Thất Phụng**

Ngày sinh: **28/03/1978**

Địa chỉ thường trú: **Tổ 14 Chính Giáng, Thanh Khê, Đà Nẵng**

Được phép hành nghề hoạt động xây dựng: **Giám sát xây dựng và hoàn thiện Công trình Dân dụng và công nghiệp./**

Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

Thông tin của người được cấp chứng chỉ:

Số CMND (hoặc hộ chiếu): **201 343 803**

cấp ngày: **02/12/2010** tại: **CA TP Đà Nẵng**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư**

Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp

Số chứng chỉ: **GS1-08-30312**

Chứng chỉ này có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày: **31/8/2021**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày **31** tháng **8** năm **2016**

SỞ XÂY DỰNG

Đỗ Phi Hùng

SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Cấp cho Ông: **TRẦN ĐỨC HẢI**

- Ngày tháng năm sinh: **17/05/1984**

- Địa chỉ thường trú: **Phong Thủy - Lệ Thủy - Quảng Bình**

- Được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

1. Loại công trình: **Dân dụng - Công nghiệp - HTKT (san nền, thoát nước).**

2. Giám sát công tác: **Xây dựng và hoàn thiện.**

Chứng chỉ có giá trị trên phạm vi toàn quốc đến ngày: **02/05/2018**

Đà Nẵng, ngày **02/05/2013**

GIÁM ĐỐC

Phạm Việt Hùng

Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

Thông tin của người được cấp chứng chỉ:

- Số CMTND (hoặc hộ chiếu): **194247506**

cấp ngày **21/03/2002** tại **Công an tỉnh Quảng Bình**

- Quốc tịch: **Việt Nam**

- Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư Xây dựng dân dụng - công nghiệp**

Số chứng chỉ: **GS1-511-01915**

HỒ SƠ NĂNG LỰC

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RECTOR THAI NGUYEN UNIVERSITY OF TECHNOLOGY	HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
Confers	Cấp
THE DEGREE OF BACHELOR TITLE: ENGINEER	BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC DANH HIỆU: KỸ SƯ
Upon: Mr (Ms) <i>Le Trong Truong</i>	Cho: <i>Lê Trọng Trường</i>
Born on: <i>10-2-1987</i>	Giới tính: <i>Nam</i>
Major in: <i>Electricity Network</i>	Ngày, tháng, năm sinh: <i>10-2-1987</i>
Ranking: <i>Upper Average</i>	Ngành đào tạo: <i>Hệ thống điện</i>
Mode of Study: <i>Full - time</i>	Xếp loại tốt nghiệp: <i>Trung bình Khá</i>
	Hình thức đào tạo: <i>Chính quy</i>
	Thái Nguyên, ngày 03 tháng 4 năm 2011
	HIỆU TRƯỞNG
	
Serial number: <i>0011743</i>	CÔNG CHỨNG VIÊN
Reference number: <i>9527</i>	<i>Trương Chí Nga</i>
	Số hiệu: <i>0011743</i>
	Số vào sổ cấp bằng: <i>9527</i>
	
	<i>PGS.TS. Nguyễn Đăng Bình</i>

HỒ SƠ NĂNG LỰC

BẢN SAO

Trình tự làm việc người được cấp chứng chỉ:

1. CM được phân và được biên vào chứng chỉ hành nghề xây dựng trong phạm vi của pháp luật về chứng chỉ này.
2. Trình tự của quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Chứng chỉ hành nghề thiết kế, quản lý hoặc kỹ thuật chứng chỉ này để hành nghề.
4. Các yêu cầu của chứng chỉ này.
5. Xếp hạng từ 1 đến 5 của các chuyên viên (theo quy định).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: HCM-00019347
(Ban hành theo Quyết định số: 222/2004/QĐ-QĐĐT ngày 1/10/2004)

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 17-02-2020

Số chứng chỉ: 10501, Quyển số: 01-50750

THÔNG TIN CÁ NHÂN



Họ và tên: Lê Trung Trường
Ngày đăng ký: 30/03/1987
Số Chứng chỉ (Số nhân): 121771361
Cấp: Kỹ sư
Quê quán: TP. Hồ Chí Minh
Cơ sở đào tạo: Đại học Kỹ thuật - Đại học Đà Nẵng
Hệ đào tạo: Chính quy
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư (Đã đăng ký)

STT	Loại văn bằng	Hạng	Thời hạn
01	Đã đăng ký và đang được đăng ký	Đ	Trên chứng chỉ
02			
03			
04			
05			
06			

CÔNG CHỨNG VIÊN
Trương Thị Nga
SỞ KỸ THUẬT
Nguyễn Bá Thành

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng, tác dụng học hành theo quyết định số 1994/QĐ-ĐYT ngày 23-11-1999 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Phó trưởng trường Đại học Kỹ thuật - Đại học Đà Nẵng

**BẰNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC**

Loại hình đào tạo: CHÍNH QUY
ngành: Điện Kỹ Thuật
hạng: THỔ DƯ
năm tốt nghiệp: 1998
và công nhận thành tích



Số học sinh: 107732

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 17-02-2020

Số chứng chỉ: 10501, Quyển số: 01-50750

Kỹ Sư
Nguyễn Huy Hoàng
Quảng Nam

CÔNG CHỨNG VIÊN
Trương Thị Nga

BẢN SAO

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

- 1, Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- 2, Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
- 3, Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- 4, Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- 5, Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: HCM-00026926
(Ban hành theo Quyết định số: 781/QĐ-SXD-QLNGĐXD ngày 19/06/2018)

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 17-02-2020

THÔNG TIN CÁ NHÂN



Họ và tên: Nguyễn Huy Hoàng
 Ngày tháng năm sinh: 17/12/1974
 Số CMND (hoặc hộ chiếu): 201232848
 Cấp ngày: 15/01/2009 tại CA. Đà Nẵng
 Quốc tịch: Việt Nam
 Cơ sở đào tạo: Đại Học Kỹ Thuật- Đại Học Đà Nẵng
 Hệ đào tạo: Chính quy
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư (Điện kỹ thuật)

Số đăng ký hành nghề hoạt động xây dựng: **0-1007160**

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
01	Thiết kế công trình điện, đường dây và trạm biến áp	II	Từ 19/06/2018 đến 19/06/2023
02			
03			
04			
05			

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 06 năm 2018



**CÔNG CHỨNG
TRƯỞNG THỰC**



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Bá Thành

HỒ SƠ NĂNG LỰC

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng tốt nghiệp đại học ban hành theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1996 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường Đại học Kỹ thuật - Đại học Đà Nẵng cấp

**BẰNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC**

Loại hình đào tạo: **CHÍNH QUY**
ngành: **Điện Kỹ Thuật**
hạng: **Khai** năm tốt nghiệp: **2008**
và công nhận danh hiệu

Kỹ Sư

Họ và tên: **Phạm Văn Kiên**
sinh ngày: **09/06/79** tại: **Thái Bình**
Đang học tiếp: **X** năm: **2008**
Hiệu trưởng: **[Chữ ký]**

Số chứng thực: **10507** Quyển số: **01**

Ngày: **17-02-2020**

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐỒNG VỚI BẢN CHÍNH

**VĂN PHÒNG
CÔNG CHỨNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
ĐÀ NẴNG - T.P. HÀ NỘI**

**CÔNG CHỨNG VIÊN
Trương Thị Nga**

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng tốt nghiệp đại học ban hành theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1996 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường Đại học Bách Khoa - Đại học Đà Nẵng cấp

**BẰNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC**

Loại hình đào tạo: **CHÍNH QUY**
ngành: **Điện kỹ thuật**
hạng: **TB Khai** năm tốt nghiệp: **2008**
và công nhận danh hiệu

Kỹ sư

Họ và tên: **Trương Thanh Tuấn**
sinh ngày: **10/03/1983** tại: **Quảng Bình**
Đà Nẵng, ngày: **19** tháng **08** năm: **2008**
Hiệu trưởng: **[Chữ ký]**
Khoa trưởng: **[Chữ ký]**

Số hiệu bằng: **A 0215327**
Số vào sổ: **0687**

Ngày: **19-02-2020**
Số chứng thực: **13440** Quyển số: **01**

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐỒNG VỚI BẢN CHÍNH

**VĂN PHÒNG
CÔNG CHỨNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
ĐÀ NẴNG - T.P. HÀ NỘI**

**CÔNG CHỨNG VIÊN
Trương Thị Nga**

BẢN SAO

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

- Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
- Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
- Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
- Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Số: IICM-00024922

(Ban hành theo Quyết định số: 152/MQĐ-SXD-QLNGĐXD ngày 11/10/2017)

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 19-02-2020

Số chứng thực: 13440 Quyển số: 01

THÔNG TIN CÁ NHÂN



Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

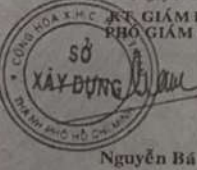
Họ và tên: Trương Thanh Tuấn
 Ngày tháng năm sinh: 16/02/1984
 Số CMND (hoặc hộ chiếu): 194219737
 Cấp ngày: 15/10/2015 tại CA, Quảng Bình
 Quốc tịch: Việt Nam
 Cơ sở đào tạo: Đại Học Bách Khoa- Đại Học Đà Nẵng
 Hệ đào tạo: Chính quy
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư (Điện kỹ thuật)

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
01	Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp	II	Từ 17/10/2017 đến 17/10/2022
04	CÔNG CHỨNG VIÊN <i>Trương Thị Nga</i>		

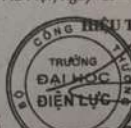
TP. Hà Chí Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2017





NGUYỄN BÁ THÀNH

HỒ SƠ NĂNG LỰC

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM		CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	
			
THE PRESIDENT OF ELECTRIC POWER UNIVERSITY		HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC	
has conferred		cấp	
THE DEGREE OF ENGINEER		BẰNG KỸ SƯ	
Electrical engineering technology, electronics		Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
Upon: Mr Nguyen The Nam	Cho: Ông Nguyễn Thế Nam	Ngày sinh: 11/12/1995	
Date of birth: December 11, 1995		Ngày sinh: 11/12/1995	
Year of graduation: 2018	CHỨNG THỰC BẢN SẴO ĐÚNG VỚI BẢN CHỈ DẪN tốt nghiệp: 2018	Xếp loại tốt nghiệp: 2018	
Degree classification: Ordinary	NGÀY 24-02-2020	Xếp loại tốt nghiệp: Trung bình	
Mode of study: Full-time	Số chứng thực: 1/10 Quyển số: 011101 UBND THÀNH PHỐ TÂY SƠN TUYÊN GIỚI	Hình thức đào tạo: Chính quy	
	Hanoi, April, 19, 2018	Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2018	
	 Nguyễn Kim Hảo	 Trưởng Huy Hoàng	
Reg. No: Q1-2018-DHCQ-0391	Số hiệu: 016625	Số vào sổ cấp bằng: Q1-2018-DHCQ-0391	

THÔNG TIN CÁ NHÂN



Chữ ký của người
được cấp chứng chỉ

Họ và tên: Nguyễn Thế Nam
 Ngày tháng năm sinh: 11/12/1995
 Số CMND (hoặc hộ chiếu): 184849559
 Cấp ngày: 21/07/2010 tại CA Hà Tĩnh
 Quốc tịch: Việt Nam
 Cơ sở đào tạo: Đại học Điện Lực
 Hệ đào tạo: Chính quy
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư - Công nghệ kỹ thuật điện,
 điện tử

**NỘI DUNG ĐƯỢC PHÉP
HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Thiết kế điện công trình dân dụng và công nghiệp	III	Từ 23/8/2019 đến 23/8/2024
	/		

Hải Phòng, ngày 23 tháng 8 năm 2019



SỞ XÂY DỰNG
 PHÓ GIÁM ĐỐC

Vũ Hữu Thành

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

NGÀY 24-02-2020

Số chứng thư: 119... Quyển số: 01 SCT/BS
UBND THỊ TRẤN TÂY SƠN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Kim Hảo

PHỤ LỤC 3: BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÁC NĂM – VÀ BẢN CHỤP HỢP ĐỒNG ĐÃ THỰC HIỆN